

Số: **217/2026/QĐST -**
VHNGĐ

Đồng Nai, ngày 22 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí là Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 585/2026/TLST – VHNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Huỳnh Phương A, sinh năm 1982 - CCCD số 075182012601.

Địa chỉ: Xóm C, khu B, ấp B, xã H, thành phố Đ.

2. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1978 – CCCD số: 075078007803

Địa chỉ: Xóm C, khu B, ấp B, xã H, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 05 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được các vấn đề là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Phương A và ông Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh ngày 30/5/2015 và Nguyễn Anh M, sinh ngày 30/3/2017. Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Huỳnh Phương A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Phương A và ông Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh ngày 30/5/2015 và Nguyễn Anh M, sinh ngày 30/3/2017 cho bà A trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Nguyễn Huỳnh Phương A phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008384 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đ. Bà A đã nộp đủ lệ phí.

Ông Nguyễn Anh T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008382 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đ. Ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Khu vực 3;
- THADS TP. Đồng Nai;
- UBND xã Trung Hòa (nay là xã Hưng Thịnh), thành phố Đồng Nai (GCNKH Số: 05-21/01/2015);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quyên

